

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC KẠN
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN NGÂN SƠN

Số: /TTYT-KD-VTYT

V/v báo giá trang thiết bị, vật tư y tế
phục vụ công tác chuyên môn
năm 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngân Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế, vật tư tại Việt Nam.

Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác chuyên môn năm 2024, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn

Địa chỉ: Tiểu khu Bản Súng, thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Đinh Thị Tấm

Chức vụ: Phó trưởng khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế

Số điện thoại: 02093874940; 0977648721

Email: nganson.ttyt.dxn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế, Trung tâm y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Nhận qua email: nganson.ttyt.dxn@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 04 tháng 10 năm 2024 đến trước 14h00 ngày 14 tháng 10 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế (theo phụ lục I đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp trang thiết bị, vật tư: Trung tâm y tế huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2024

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không

- Dự kiến thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc việc bàn giao nghiệm thu.

5. Các thông tin khác: Nhà cung cấp cung cấp thông tin chính xác, rõ ràng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã cung cấp.

Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn đề nghị nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm thực hiện cung cấp gói thầu như trên gửi báo giá theo những nội dung tại Phụ lục II đính kèm.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- BGĐ (B/c);
- Phòng DS (Đăng tải trên TTTĐT);
- Lưu: VT, KD- VTYT.

GIÁM ĐỐC

Nông Văn Bình

Phụ lục I

(Danh mục kèm theo thư mời báo giá số /TTYT-KD-VTYT ngày 04/10/2024 của Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn)

STT	Tên trang thiết bị, vật tư	Thông số kỹ thuật	Quy Cách	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Băng dính lụa	Băng keo lụa nền trắng, 100% sợi cellulose acetate đánh thành cuộn, đan dệt $\geq 44.0 \times 19.5$ sợi/cm. lõi nhựa liền cánh bảo vệ, Lớp keo Oxide kẽm không dùng dung môi. Kích cỡ 5cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn CE hoặc tương đương.	Hộp 1 Cuộn	Cuộn	300	
2	Găng tay khám	Kích cỡ: Chiều dài tổng thể tối thiểu tất cả các số 240mm; Chiều rộng: cỡ XS (76mm \pm 3); S (84mm \pm 3); M (94mm \pm 3); L (105mm \pm 3); XL (113mm \pm 3) Độ dày đầu ngón tay (0.11mm \pm 0.02), độ dày lòng bàn tay (0.10mm \pm 0.02); độ giãn dài tối thiểu trước lão hóa (650%) và độ dẫn dài tối thiểu sau lão hóa (500%); Độ dai tối thiểu trước khi dùng ≥ 18 MPa và độ dai tối thiểu sau khi dùng ≥ 14 MPa. Hàm lượng bột tối đa 10mg/dm ² . Tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu: EC, ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương.	Hộp 50 Đôi	Đôi	10,000	
3	Khẩu trang y tế	Khẩu trang y tế 4 lớp là sản phẩm khẩu trang y tế được sử dụng để ngăn ngừa bụi, vi khuẩn, virus trong và ngoài lĩnh vực y tế. Khẩu trang y tế được tạo thành từ các thành phần gồm: bề mặt khẩu trang được làm từ vải không dệt, giữa là lớp màng lọc khuẩn, thanh nẹp mũi được làm từ nhựa, dây đeo tai được từ vải bọc bên ngoài, bên trong có dây dẫn, đàn hồi tốt.	Hộp 50 Cái	cái	10,000	

4	Băng cuộn to	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Mật độ 20x14 sợi/ inch. Hai đầu cuộn bằng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ ngậm nước >=5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy.ISO 13485, Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP hoặc tương đương	Gói 10 cuộn	Cuộn	500
5	Bông y tế	Bông y tế thấm nước 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị toi và có độ thấm hút rất cao. Bông dạng dài, được cuộn thành cuộn chắc, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng. Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước:≤ 0,5%; Độ ẩm: ≤ 8%;	Gói 1 Kg	kg	24
6	Gạc 10x10x 8 lớp	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Kích thước 10cm x 10 cm x 8 Lớp	Gói 10 Miếng	Miếng	10,000
7	Gạc PT 7,5 x7,5	Gạc được sản xuất từ vải không dệt thấm hút nhanh. Vải dạng lưới có lỗ, mềm, mịn, có màu trắng đồng nhất. Không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Kích thước 7,5cm x7,5cm x 8 lớp.	Gói 10 Miếng	Miếng	500
8	Kim phẫu thuật (kim khâu: da, cơ, ruột)	Được sản xuất bằng thép Cacbon với công nghệ sản xuất hiện đại cho đầu kim nhọn, sắc nhọn, các cỡ khác nhau.	Gói 10 Cái	Cái	100

9	Test tiểu đường	<p>Chỉ định sản phẩm Kiểm tra glucose trong máu</p> <p>Loại Enzyme GDH-FAD</p> <p>Mẫu máu 0.5 µL</p> <p>Thời gian đo ~5 giây</p> <p>Dải Hematocrit 35% – 60%</p> <p>Phạm vi đo 20~600mg/dL (1.1~33.3mmol/L)</p> <p>Công nghệ mã hoá No Coding</p> <p>Quy cách 50 que (2 lọ x 25 que/lọ) + 50 kim/túi</p>	Hộp 50 Test	Test	1,000
10	Kẹp rốn sơ sinh	<p>- Nhựa nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, không chứa DEHP, không gây kích ứng. - Gồm 2 phần nối với nhau bằng các khớp răng, màu trắng trong, cứng, nhẵn. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</p>	Hộp 50 Cái	Cái	300
11	Nhiệt kế thủy ngân	<p>Được làm từ thủy tinh trong suốt, bên trong có vạch chia độ và dải thủy ngân</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhiệt độ đo được tối đa 35-42°C • Đo ở miệng: Đặt đầu có bầu kim loại dưới lưỡi và ngậm chặt miệng lại. Không nói chuyện hoặc cắn nhiệt kế khi sử dụng. • Chú ý: Không sử dụng cách này cho trẻ em • Đo ở nách : Nếu đặt ở nách thì để bầu thủy ngân vào hõm nách(bẹn), khép cánh tay vào ngực để kẹp giữ ống thủy . • Đặt nhiệt kế tối thiểu 5 phút ở miệng hoặc nách. • Xoay nhẹ nhiệt kế để nhìn xem mức thủy ngân. 	Hộp 12 Cái	Cái	24
12	Ống nghe tim phổi	<p>01 bộ phận mặt nghe được thiết kế hình tròn : Gồm chuông và màng nghe, được thiết kế hai mặt 01 Ống nghe hai tai làm bằng đồng thau, đầu ống nghe có bọc nút nhựa màu trắng. 01 Dây chữ Y làm bằng nhựa PVC, màu xám Quy cách: 01 cái/hộp</p>	Hộp 1 Cái	Cái	5
13	Huyết áp kế đồng hồ người lớn	<p>Cấu hình của huyết áp 500V: -01 đồng hồ đo áp lực -Hệ thống bơm khí : 01 bóng bơm khí; 02 ống dẫn khí; 01 van xả khí -01 dải băng cuộn tay bằng cotton, dành cho người lớn kích thước 140x500mm -01 bao hơi cao su kích thước 120x220mm -01 túi đựng giả da</p>	Hộp 1 Cái	Bộ	10

14	Máy đo huyết áp điện tử	<p>Màn hình số LCD. Phương pháp đo dao động. Phạm vi đo Huyết áp: 0 tới 299mmHg, Nhịp tim: 40 tới 180 nhịp/phút. Độ chính xác Huyết áp: ± 3mmHg, Nhịp tim: $\pm 5\%$ kết quả đo. Bơm hơi Tự động bằng bơm điện. Van xả áp suất tự động. Lưu kết quả đo cuối cùng. Trọng lượng máy khoảng 250g (không bao gồm pin). Khoảng 103 (rộng) x 80 (cao) x 129 (dài) mm. Kích cỡ vòng bít Khoảng 145 mm (rộng) x 466 mm (dài). (Vòng bít cỡ trung bình: Chu vi bắp tay từ 22 tới 32 cm). Chất liệu bít/ống dẫn khí Nilon, nhựa tổng hợp PVC. Quy cách đóng gói Máy, Vòng bít cỡ trung bình, Bản hướng dẫn cách sử dụng, Bộ pin.</p>	Hộp 1 Cái	cái	4	
15	Cồn 70độ 500ml	<p>Thành phần gồm: Ethanol; Nước Dung dịch trong, màu đồng nhất, có mùi đặc trưng của Ethanol. Hàm lượng Etanol ở 20°C: 72,8% (tt/tt)</p>	Chai 500 ml	Chai	120	
16	Dây oxy trẻ em	<p>Được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế, dây mềm, có chiều dài 2.000 mm, thành trong lòng ống dây có hình sao có tác dụng trống không bị tắc nghẽn khí oxy khi ống dây bị đè bẹp hay bị gãy gập, một đầu gắn phễu, một đầu gắn có 2 nhánh rất mềm.</p>	Túi 1 cái	cái	30	
17	Dây thở oxy 2 nhánh người lớn các cỡ	<p>Được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC y tế, dây mềm, có chiều dài 2.000 mm, thành trong lòng ống dây có hình sao có tác dụng trống không bị tắc nghẽn khí oxy khi ống dây bị đè bẹp hay bị gãy gập, một đầu gắn phễu, một đầu gắn có 2 nhánh rất mềm.</p>	Túi 1 cái	cái	200	
18	Viên khử khuẩn	<p>50% w/w Sodium Dichloroisocyanurate (2,5 gram Sodium Dichloroisocyanurate/ viên 5 gram - tương đương với 1,5 gram Clorin hoạt tính/ viên 5 gram)</p>	Hộp 100 Viên	Viên	1.500	

19	Hóa chất rửa phim X quang hiện hình (Developer Auto AGFA)	Hóa chất rửa phim FR: Eco Plus Developer (Chất lỏng cô đặc được đóng trong chai nhựa PE với tem bịt PE sinh thái)	Bộ 2 Can 5 Lít	bộ	5
20	Hóa chất rửa phim X quang định hình (Fixer Auto AGFA)	Hóa chất rửa phim FR: MF2 Universal Fixer (Chất lỏng cô đặc được đóng trong chai nhựa PE với tem bịt PE sinh thái)	Bộ 2 Can 5 Lít	bộ	5
21	Huyết áp trẻ em	EN ISO 13485:2016; CE Hàng mới : 100%; theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất Cấu hình của huyết áp 500V: -01 đồng hồ đo áp lực -Hệ thống bơm khí : 01 bóng bơm khí; 02 ống dẫn khí; 01 van xả khí -01 dải băng cuộn tay bằng cotton, dành cho trẻ em, 01 túi đựng giả da.	Hộp 1 Cái	Cái	3
22	Bộ chích chấp lợ	1 Bao da đựng kèm theo 12 chi tiết chất liệu bằng Inox. Gồm cán dao số 7 + lưỡi dao, Dao mổ mắt liền cán, kìm kẹp kim mắt, đũa mi mắt, vành mi đơn giản, lật mi, kéo mắt vi phẫu, thìa nạo, panh sát khuẩn, panh giác mạc, kẹp chấp mắt, bao da.	Hộp 1 Bộ	Bộ	1
23	Cọc truyền	Kích thước : Cao 1200 – 2000 mm Trụ ngoài làm bằng ống phi 25x0.8mm Trụ trong làm bằng ống phi 22x0.6mm Chân làm bằng hộp 30x60 dày 0.7 mm Móc treo làm bằng phi 5 đặc Cọc truyền y tế có 2 tai treo để treo lọ dung dịch. Chân cọc truyền có 3 chân ống vuông tăng độ cứng vững cho sản phẩm khi để cố định, khi di động. Chân sử dụng 3 bánh xe để di chuyển dễ dàng, có khóa.	Túi 1 cái	Cái	2

24	Hộp chống sốc	<p>Kích thước 265mm x 194mm x 68 mm. Trọng lượng 670Gr. Chất liệu nhựa màu trắng. Phần nắp gồm 2 mặt 1 mặt có Logo, 1 mặt có sơ đồ chuẩn đoán. Phần thân hộp chia làm 1 ngăn lớn bên trái kt 9cm x 17cm và 5 ngăn nhỏ bên phải mỗi ngăn rộng 3cm x 17cm. Phần đáy hộp có khe nhỏ. Phần đáy hộp có khe nhỏ dùng để chứa phác đồ điều trị .</p>	Túi 1 cái	Cái	15	
25	Test nhanh chẩn đoán viêm gan C	<p>Que thử xét nghiệm miễn dịch định tính, kỹ thuật màng và kháng nguyên kép để phát hiện các kháng thể kháng HCV trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần. Các kháng nguyên tái tổ hợp được mã hóa bởi các gen cho cả protein cấu trúc (nucleocapsid) và không cấu trúc. Que thử chứa hạt phủ kháng nguyên HCV tái tổ hợp bao gồm NS3, NS4, NS5, CORE và kháng nguyên HCV bao gồm NS3, NS4, NS5 và CORE được phủ trên màng - Vùng cộng hợp: Kháng nguyên HCV tái tổ hợp 2 0.073 µg. Vạch kết quả(T): Kháng nguyên HCV tái tổ hợp 1 0.31 µg. Vạch chứng(C): Kháng thể dễ kháng thể IgG 0.41 µg Hiệu quả chẩn đoán so với phương pháp HCV EIA: - Độ nhạy tương quan: 100% - Độ đặc hiệu tương quan: 99.3% - Độ chính xác tương quan: 99.5% - Độ chính xác ngẫu nhiên lặp: >99% Không lây nhiễm chéo bởi: Virus gây suy giảm miễn dịch ở người, Virus Herpes simplex-2 IgM, Kháng insulin, Yếu tố dạng thấp Không bị gây nhiễu bởi các chất sau ở nồng độ tương ứng: Acetaminophen 20mg/dl, Sulfamethoxazole 40mg/dl, Ibuprofen 50mg/dl . Đọc kết quả ở phút thứ 10. Phân loại BYT: C hoặc D</p>	Hộp 50 Test	Test	300	

26	Test Ma Túy bốn chân	<p>Panel thử nhanh phát hiện 4 chất ma túy (MOP/AMP/MET/THC)</p> <p>MOP: Ngưỡng cut-off: 300 ng/ml Dương tính : MOP > 300 ng/ml Âm tính : MOP < 300 ng/ml Độ nhạy: 99,9% Độ đặc hiệu: 99,9%</p> <p>AMP Ngưỡng cut-off: 500 ng/ml Dương tính: AMP ≥ 500 ng/ml Âm tính: AMP < 500 ng / ml Độ nhạy: 99,9% Độ đặc hiệu: 99,9%</p> <p>MET: Ngưỡng cut-off: 500 ng/ml Dương tính: MET ≥ 500 ng/ml Âm tính: MET < 500 ng / ml Độ nhạy: 99,9% Độ đặc hiệu: 99,9%</p> <p>THC: Ngưỡng cut-off: 50 ng/ml Dương tính: THC ≥ 50 ng/ml Âm tính: THC < 50 ng / ml Độ nhạy: 99,9% Độ đặc hiệu: 99,9%</p>	Hộp 25 Test	Test	200	
27	Test nhanh chẩn đoán HIV	<p>Phát hiện các type kháng thể IgG, IgA,... đặc hiệu với HIV-1 và HIV-2. Đạt tiêu chuẩn ISO13485:2016 Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần Độ nhạy: 99.47%, Độ đặc hiệu: 99.87% Thành phần Kit thử: Cộng hợp vàng HIV-Ag tái tổ hợp . Vạch kết quả Anti-human IgG-Fe Mcab. Nằm trong khuyến cáo xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia bổ sung 2020 của viện VSDTTW. Bảo quản ở nhiệt độ thường</p>	Hộp 40 Test	Test	200	

28	Test nhanh chẩn đoán viêm gan B	<p>Que thử xét nghiệm sắc ký miễn dịch, định tính phát hiện kháng nguyên bề mặt vi rút viêm gan B trong mẫu máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương.</p> <p>Thành phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng cộng hợp: Kháng thể kháng HBsAg 0,35ug, kháng thể IgG thỏ 0,233ug - Vạch kết quả: Kháng thể kháng HBsAg 0,514ug - Vạch chứng: Kháng thể IgG dê kháng thỏ 0,428ug <p>Ngưỡng phát hiện (LOD): 0,92ng/mL</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ nhạy tương quan: : 100% - Độ đặc hiệu tương quan: 99.7% - Độ chính xác tương quan: 99,8% <p>Đọc kết quả ở phút thứ 10</p> <p>Phân loại BYT: C hoặc D</p>	Hộp 50 Test	Test	200	
29	Que thử nước tiểu 11 thông số	Dùng để thử nước tiểu 11 thông số (Uro, Glu, Bil, Ket, SG, Bld, pH, Pro, Nit, Leu, AsA)	Hộp 100 Test	Test	1.000	
Tổng cộng: 29 mặt hàng						